

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 325/2025/HS-PT

Ngày: 31 - 12 - 2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Văn Toàn

Các Thẩm phán: Ông Bùi Quốc Hà, ông Trương Công Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Việt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thoán - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 326/2025/TLPT-HS ngày 04 tháng 11 năm 2025. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Chí M đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2025/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 13 - Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Chí M; Sinh ngày 25/12/1988, tại tỉnh Phú Yên (nay là tỉnh Đắk Lắk); Nơi cư trú: Khu phố Đ, xã P, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: **Lao động tự do**; Trình độ học vấn: 06/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1965 và bà Dương Thị H, sinh năm 1965.

Tiền án: Tại Bản án số 28/2021/HS-ST ngày 20/9/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên (cũ) tuyên phạt 04 năm tù về tội “*Hủy hoại tài sản*” (chấp hành xong hình phạt ngày 13/4/2025);

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 28/9/2007, bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội tuyên phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “*Cướp tài sản*”.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2025, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Thôn P, xã P, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Giữa bị cáo M và bị hại T1 đã quen nhau từ trước và đã có quan hệ tình cảm với nhau nên tối ngày 28/5/2025, Nguyễn Chí M điều khiển xe mô tô đến quán K, nay thuộc xã P, tỉnh Đắk Lắk để gặp Nguyễn Thị T1 và hẹn đi nhà nghỉ tâm sự; do T1 phải đi làm, không đồng ý đi với M nên cả hai xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Lúc này, M quay về nhà lấy 02 con dao Thái Lan bỏ trong cốp xe mô tô rồi quay lại quán karaoke, M lấy 01 con dao cầm trên tay rồi lớn tiếng đe dọa giết T1, được mọi người can ngăn nên M bỏ đi.

Trong thời gian từ ngày 31/5/2025 đến ngày 02/6/2025, M sử dụng số điện thoại 0329492147 và tài khoản zalo tên “Nguyễn Chí M” của M liên tục gọi điện, nhắn tin với nội dung đe dọa sẽ giết T1; M chụp hình ảnh 02 con dao Thái Lan nằm trong cốp xe mô tô kèm nội dung “giờ tao xuống đó” và hình ảnh 02 con dao Thái Lan kèm nội dung “chuẩn bị đi” gửi qua tài khoản zalo tên “Tiểu My” của T1 làm Thoa hoang mang, lo sợ. Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 03/6/2025, M điều khiển xe mô tô biển số 78AD-117.96 (bên trong cốp xe có 02 con dao do M chuẩn bị sẵn trước đó) đi trên đoạn đường Quốc lộ 25 để tìm gặp T1, khi đang đứng tại khu vực Cầu S (nay thuộc khu phố P, phường T), M thấy T1 đang ngồi trên xe mô tô do Lê Văn T2 điều khiển thì M chặn xe lại yêu cầu T1 gặp M nói chuyện; lúc này, thấy M mở cốp xe lấy con dao ra, thấy vậy, T1 sợ M sẽ dùng dao đâm mình nên nhờ T2 điều khiển xe chở chạy trốn vào nhà dân, M chạy bộ đuổi theo nhưng không kịp.

Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 04/6/2025, M điều khiển xe mô tô biển số 78AD-117.96 tìm đến nhà T1 tại thôn P, xã H, huyện P (nay là xã P, tỉnh Đắk Lắk) chụp hình ảnh căn nhà của T1, người nhà T1 phát hiện nên hỏi thì M nói “bảo T1 ra gặp M, nếu không thì sẽ giết” rồi bỏ đi. Sau đó, M gửi 02 hình ảnh căn nhà của T1 mà M đã chụp đến tài khoản zalo của T1. Thấy M liên tục nhắn tin, gọi điện, tìm gặp T1 đe dọa giết, nay M đã tìm đến nhà của T1 nên T1 hoang mang, lo sợ, tin rằng M sẽ sử dụng 02 con dao Thái Lan nói trên xâm hại đến tính mạng của T1 và người thân nên trình báo sự việc đến Cơ quan Công an yêu cầu giải quyết, bảo vệ tính mạng của T1 và gia đình.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2025/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 13 - Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Chí M phạm tội “Đe dọa giết người”

Áp dụng khoản 1 Điều 133; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm d và h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Chí M **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/6/2025.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/10/2025, bị cáo Nguyễn Chí M kháng cáo đề nghị làm rõ nguyên nhân, động cơ dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên đơn kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng và Bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo và nhận định: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Chí M về tội “Đe dọa giết người” theo khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Mức hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù mà Tòa án sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo Nguyễn Chí M là tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2025/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2025 của Toà án nhân dân khu vực 13 - Đắk Lắk đối với bị cáo M.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Lời khai của bị cáo Nguyễn Chí M tại Cơ quan điều tra, tại phiên toà sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ ngày 28/5/2025 đến ngày 04/6/2025, tại xã P và P, tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Chí M đã có hành vi gọi điện, nhắn tin, gửi hình ảnh 02 con dao thái lan kèm tin nhắn và thực hiện hành vi đe dọa giết chị T1 và người thân, làm chị T1 hoang mang, lo sợ rằng việc đe dọa này sẽ được thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo bị cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đe dọa giết người” theo khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Xét các nội dung kháng cáo của bị cáo:

[2.1] Đối với yêu cầu đề nghị làm rõ tình tiết, nguyên nhân, động cơ dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Quá trình điều tra bị cáo đều thừa nhận vào ngày 28/5/2025, bị cáo rủ T1 đến nhà nghỉ tâm sự nhưng T1 không đồng ý nên bị cáo bức tức, lấy con dao thái lan ra đe dọa Thoa, được mọi người can ngăn nên bị cáo đi về; sau đó bị cáo nhắn tin, gọi điện cho T1 đe dọa, chặn đường T, tìm đến nhà T1. Tất cả hành vi của bị cáo trực tiếp làm cho bị hại hoảng sợ, việc bị cáo đe dọa giết bị hại và người thân của bị hại là có căn cứ. Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo M đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[2.2] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì thấy: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, có nhiều tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, cấp sơ thẩm cũng đã xem xét, áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, do đó mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù đối với bị cáo là tương xứng với tính chất,

hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới, vì vậy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Chí M.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Chí M phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Chí M. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2025/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 13 - Đắk Lắk về phần hình phạt của bị cáo.

[2]. Áp dụng khoản 1 Điều 133; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d và h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí M **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**, về tội “*Đe dọa giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/6/2025.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Chí M phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TPT TANDTC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNVCA tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng PV06CA tỉnh Đắk Lắk;
- CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- TAND khu vực 13;
- VKSND khu vực 13;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trịnh Văn Toàn